HỌC VIỆN NGÂN HÀNG KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam

Giảng viên hướng dẫn:	TS. Bùi Thị Hồng Thúy
Sinh viên thực hiện:	.Ngô Thị Phương Ánh
Mã sinh viên:	.23A4030047
Nhóm tín chỉ:	PLT10A-19
Mã đầ:	05

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU3	
PHẦN NỘI DUNG4	
Chương I. Phần lý luận5	
1. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng Sản ra đời5	
2. Đảng Cộng Sản ra đời lãnh đạo cách mạng Việt Nam5	
2.1. Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời5	
2.2. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định	
thắng lợi của Cách mạng Việt Nam6	
2.3.Những thắng lợi của Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của	l
Đảng7	,
a. Đảng lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành công	}
b. Đảng lãnh đạo thành công kháng chiến chống Pháp, chống	
Mỹ	10
c. Đảng lãnh đạo thành công công cuộc đổi mới	12
Chương II. Liên hệ	13
1. Đảng lãnh đạo đất nước đẩy mạng CNH HĐH hội nhập quốc tế và	
khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế	13
2. Trách nhiệm của sinh viên để tiếp nối truyền thống vẻ vang của	
Đảng	14
PHẦN KẾT LUẬN	.17
TÀI LIỆU THAM KHẢO	18

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Một đất nước Việt Nam nhỏ bé chúng ta mà lần lượt đánh bại hai đế quốc lớn mạnh nhất thế giới, đó là một điều hết sức phi thường, là kết quả của một đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Đảng luôn là đội tiên phong, lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, gian khổ kể cả trong thời chiến cũng như thời bình, đưa đất nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội. Để giúp hiểu sâu hơn về vai trò quan trong lãnh đạo của Đảng trong Cách mạng Việt Nam, em quyết định lựa chọn phân tích chủ đề "Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam"

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu: Đề tài góp phần nghiên cứu và lãm rõ vai trò và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam

Nhiệm vụ nghiên cứu: Cách mạng Việt Nam trước khi có Đảng và Đảng Cộng Sản ra đời lãnh đạo thành công Cách mạng Việt Nam

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Đảng Cộng Sản Việt Nam ,Cách mạng Việt Nam. Việt Nam trong công cuộc đổi mới đẩy mạnh CNH-HDDH hội nhập quốc tế.

Phạm vi nghiên cứu: Việt Nam

4. Cở sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng Sản Việt Nam

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp luận sử học, phương pháp phân tích

tổng hợp

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Giúp mỗi sinh viên chúng ta hiểu được rõ vai trò tầm quan trong của Đảng trong từng thời kỳ tạo niềm tin và thúc đẩy trách nhiệm của mỗi sinh viên để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG I. PHẦN LÝ LUẬN

1. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng Sản ra đời

Ngay từ khi Pháp xâm lược, các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp với tinh thần quật cường bảo vệ nền độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam đã diễn ra liên tục, rộng khắp.

Phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết khởi xướng (1885-1896) hưởng ứng lời kêu gọi Cần Vương cứu nước, các cuộc khởi nghĩa Ba Đình (Thanh Hoá), Bãi Sậy (Hưng Yên),... diễn ra sôi nổi và thể hiện tinh thần quật cường chống ngoại xâm của các tầng lớp nhân dân. Cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng thất bại năm 1896 cũng là mốc chấm dứt vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến đối với phong trào yêu nước chống thực dân Pháp ở Việt Nam.

Vào những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, phong trào nông dân Yên Thế diễn ra dưới sự lãnh đạo của Hoàng Hoa Thám. Đây là phong trào mang nặng "cốt cách phong kiến" và cũng bị thực dân Pháp đàn áp.

Từ những năm đầu thế kỷ XX, phong trào yêu nước Việt Nam chịu ảnh hưởng, tác động của trào lưu dân chủ tư sản, tiêu biểu là xu hướng bạo động của Phan Bội Châu, xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh và sau đó là

phong trào tiểu tư sản trí thức của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng đã tiếp tục diễn ra rộng kháp các tỉnh Bắc Kỳ, nhưng tất cả đều không thành công. Sau thất bại của phong trào Đông Du, năm 1912 Phan Bội Châu lập ra tổ chức *Việt Nam Quang phục hội* với tôn chỉ là vũ trang đánh đuổi thực dân Pháp. Tuy nhiên *Việt Nam Quang phục hội* cuối cùng cũng không đi tới một kết quả như mong đợi. Phan Châu Trinh với xu hướng cải cách chủ trương "khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh" và đề nghị Nhà nước "bảo hộ" Pháp tiến hành cải cách. Đó chính là sự hạn chế trong con đường cứu nước theo xu hướng cải cách. Do vậy, khi phong trào Duy Tân lan rộng, đỉnh cao là vụ chống thuế ở Trung Kỳ năm 1908 đã bị thực dân Pháp đàn áp dã man và tháng 12-1907 thực dân Pháp ra lệnh đóng cửa Trường Đông Kinh Nghĩa Thục đã kết thúc xu hướng cải cách trong phong trào cứu nước của Việt Nam.

Việt Nam Quốc dân đảng, phong trào yêu nước của học sinh, sinh viên ở Bắc Kỳ, do Nguyễn Thái Học lãnh đạo. Mục đích là đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập dân tộc, xây dựng chế độ cộng hòa tư sản, với phương pháp đấu tranh vũ trang nhưng theo lối manh động, ám sát cá nhân và lực lượng chủ yếu là binh lính, sinh viên.... Cuộc khởi nghĩa nổ ra ở một số tỉnh, chủ yếu và mạnh nhất là ở Yên Bái năm 1930 tuy oanh liệt nhưng nhanh chóng bị thất bại.

Như vậy, phong trào yêu nước những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, theo ngọn cờ phong kiến và dân chủ tư sản đã diễn ra quyết liệt và rộng khắp song không đi đến kết quả cuối cùng. Nguyên nhân thất bại của các phong trào đó là do thiếu đường lối chính trị đúng đắn để giải quyết triệt để những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu của xã hội, chưa có một tổ chức vững mạnh để tập hợp, giác ngộ và lãnh đạo toàn dân tộc, chưa xác định được phương pháp đấu tranh thích hợp để đánh đổ kẻ thù. Yêu cầu cấp thiết đặt ra cho các nhà yêu nước đương thời là cần phải có một tổ chức cách

mạng tiên phong, có đường lối cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

2. Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời lãnh đạo Cách mạng Việt Nam

2.1.Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời

Năm 1929, trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng Việt Nam, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên không còn thích hợp và đủ sức lãnh đạo phong trào. Trước tình hình đó, tháng 3-1929, những người lãnh đạo Kỳ bộ Bắc Kỳ đã họp tại số nhà 5D, phố Hàm Long, Hà Nội, quyết định lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam. Ngày 17-6-1929, đại biểu của các tổ chức cộng sản ở Bắc Kỳ họp tại số nhà 312 phố Khâm Thiên, Hà Nội, quyết định thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng, thông qua Tuyên ngôn.

Tháng 11-1929, trên cơ sở các chi bộ cộng sản ở Nam Kỳ, An Nam Cộng sản Đảng được thành lập tại Khánh Hội, Sài Gòn. Tại Trung Kỳ, Tân Việt Cách mạng đảng chịu tác động mạnh mẽ của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản. Tháng 9-1929, những người tiên tiến trong Tân Việt Cách mạng đảng họp bàn việc thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Đến cuối tháng 12-1929, Đại hội các đại biểu liên tỉnh đã nhất trí quyết định bỏ tên gọi Tân Việt, đặt tên mới là "Đông Dương Cộng sản liên đoàn".

Tuy nhiên, sự ra đời ba tổ chức cộng sản không tránh khỏi phân tán về lực lượng và thiếu thống nhất về tổ chức trên cả nước. Trách nhiệm lịch sử là phải thành lập một Đảng Cộng sản duy nhất, chấm dứt tình trạng chia rẽ phong trào Cộng sản ở Việt Nam.

Vậy nên ngày 3/2/1930, ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam đã hoàn thàng việc thống nhất thành một chính Đảng duy nhất, Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời.

2.2. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng

lợi của Cách mạng Việt Nam

Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ở Việt Nam đã có nhiều phong trào yêu nước chống thực dân Pháp xâm lược, các phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là sự tiếp nối truyền thống yêu nước, bất khuất của dân tộc ta được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử, nhưng do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức và lực lượng cần thiết nên các phong trào đó đã lần lượt thất bại.

Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt lịch sử vĩ đại của Cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam . Đảng ra đời chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ năng lực lãnh đạo cách mạng Việt Nam, mở ra thời kỳ cách mạng Việt Nam đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam có đường lối đúng đắn, khoa học và phù hợp với quy luật của Cách mạng nước ta

Trong lịch sử đấu tranh hơn 60 năm qua của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt nam đã giành được nhiều thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược và ý nghĩa thời đại sâu sắc

- Vừa mới thành lập, Đảng đã phát động được Cao trào cách mạng 1930-1931, đỉnh cao là Xô-Viết Nghệ Tĩnh
- Thoát ra khỏi thời kỳ thoái trào của cách mạng những năm 1932-1935, Đảng lãnh đạo nhân dân ta phát động Cao Trào vận động dân chủ 1936-1939, đòi dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình, chống phát xít, chống chiến tranh
- Đảng lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giải phóng dân tộc trong những năm 1939-1945, lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành

- công, đạp tan ách thống trị hơn 80 năm của thực dân Pháp và xóa bỏ ché độ phong kiến tồn tại hàng nghìn năm ở nước ta.
- Đảng lãnh đọa nhân dân ta chống thù trong, giặc ngoài, khắc phục khó khăn của đất nước để giữ vững và củng cố chính quyền thực dân Pháp xâm lược, giải phóng miền Bắc.
- Từ năm 1954 đến năm 1975, nhân dân ta đã giành được nhiều thành tựu to lớn ở miền bắc và đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.
- Từ năm 1975 đến nay, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng, nhân dân ta đã giành được nhiều thành tựu quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là những năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.
- 2.3. Những thắng lợi có ý nghĩa bước ngoặt lịch sử của Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng
- a. Đảng lãnh đạo thành công Cách mạng tháng Tám thành công

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930, đã đánh dấu một bước ngoặt lịch sử trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta chống ách đô hộ của thực dân Pháp. Từ đây, cách mạng Việt Nam đã có đội tiên phong, trực tiếp nắm chắc ngọn cờ lãnh đạo để dẫn dắt nhân dân ta tiến tới giành những thắng lợi lớn, trong đó thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và việc thành lập nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào mùa thu năm 1945 đã tạo nên một bước ngoặt lịch sử, làm thay đổi căn bản vận mệnh của đất nước và dân tộc ta. Cách mạng Tháng Tám đã khẳng định vai trò quan trọng của Đảng trong việc đề ra đường lối giải phóng dân tộc đúng đắn, tập hợp đoàn kết lực lượng của toàn dân tộc và phương pháp đấu tranh thích hợp tạo nên sức mạnh tổng hợp, đồng thời động viên nhân dân cả nước giành thắng lợi



Mít tinh tại Nhà hát Lớn Hà Nội để giành chính quyền ngày 19/8/1945. (Ảnh: TTXVN) Thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 là đỉnh cao của 15 năm đấu tranh của toàn dân ta với ba cao trào cách mạng lớn, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Đảng đã hoạch định đúng đắn Cương lĩnh và đường lối cách mạng. Vào những giai đoạn khác nhau, căn cứ vào tình hình biến đổi của thực tiễn, Đảng đã kịp thời điều chỉnh chủ trương, đường lới, nhiệm vụ nhưng luôn nhất quán về mục tiêu và phương pháp.
- Đảng luôn coi trọng phát triển lực lượng cách mạng trong quần chúng. Từng bước chuẩn bị lực lượng, xây dựng, phát triển thực lực cách mạng và lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân qua các phong trào, cao trào cách mạng sối nổi, rộng khắp
- Đảng lựa chọn và kết hợp đúng đắn các hình thức tuyên truyền quần chúng nhân dân, động viên, giáo dục cho hàng triệu quần chúng trong các cuộc đấu tranh chính trị rộng khắp; tích cực vận động các tầng lớp trung gian như tiểu tư sản, tư sản dân tộc, nhân sĩ yêu nước trong các giai cấp địa chủ đứng về phía cách mạng; tranh thủ tối đa các lực

- lượng cách mạng để tổ chức phương pháp đấu tranh thích hợp.
- Đảng đã dự kiến và chớp đúng thời cơ hành động, nhất là trước những bước ngoặt lớn. Từ đó, tập hợp rộng rãi lực lượng toàn dân tộc trong Mặt trận Việt Minh, tạo thành sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân dứng lên đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân dầu tiên ở Đông Nam Á.
- Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh đã thực hành xuất sắc những tư tưởng kinh điển Mác xít về khoa khoa và nghệ thuật cách mang, vận dụng và phát triển sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam trong khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

b. Đảng lãnh đạo thành công kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ

Cuộc kháng chiến chống Pháp

Sự lãnh đạo tài ba của Đảng ta còn thế hiện rõ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1946-1954. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, quân và dân ta đã tiến hành cuộc kháng chiến "toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính" và đã giành được thắng lợi vẻ vang, mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ vang dội năm châu, chấn động địa cầu, giải phóng miền Bắc, tạo điều kiện cơ bản để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Đảng lãnh đạo thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp có ý nghĩa không chỉ với nước ta mà còn đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: "Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời, cũng là một thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ và XHCN trên thế giới".



Bộ đội ta phất cờ chiến thắng trên nóc hầm tướng Đờ Cát, ngày 7-5-1954. Ảnh tư liệu

Thắng lợi của cuộc kháng chiến đưa đến việc giải phóng hoàn toàn miền Bắc, tạo tiền đề về chính trị-xã hội quan trọng để Đảng quyết định đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng, bảo vệ vững chắc miền Bắc thành hậu phương lớn, chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt và tài ba của Đảng, nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975 với tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng và quả cảm, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Giải phóng miền Nam, xây dựng CNXH ở miền Bắc



Chiến thắng Khe Sanh: Mốc son quan trọng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ảnh: Internet Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là có sự

lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, với đường lối chính trị, quân sự, ngoại độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo; sự đoàn kết, phấn đấu hy sinh của đồng bào và chiến sĩ cả nước, nhất là những chiến sĩ trực tiếp chiến đấu hy sinh trên chiến trường miền Nam, trong đó có vai trò đóng góp của lực lượng hoạt động bí mật trong lòng địch, "lực lượng thứ ba" và các chiến sĩ đấu tranh kiên cường trong các nhà tù Mỹ ngụy; nhờ sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cả về chính trị, tinh thần và vật chất với tư cách là hậu phương lớn; là kết quả của tình đoàn kết chiến đấu của quân, dân Việt Nam, Lào, Campuchia và kết quả của sự ủng hộ và sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, sự ủng hộ nhiệt tình của phong trào công nhân và nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, của bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam đã kết thúc 21 năm chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, 30 năm chiến tranh cách mạng, 117 năm chống đế quốc xâm lược, quét sạch quân xâm lược, giành lại nền độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho đất nước. Kết thúc thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc, kỷ nguyên cả nước hòa bình, thống nhất, cùng chung một nhiệm vụ chiến lược, đi lên chủ nghĩa xã hội; làm tăng thêm sức mạnh vật chất tinh thần, thế và lực cho cách mạng và dân tộc Việt Nam, nâng cao uy tín của Đảng và dân tộc trên trường quốc tế; nâng cao khí phách, niềm tự hào và để những kinh nghiệm quý cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

c. Đảng lãnh đạo thành công công cuộc đổi mới

Sau khi thống nhất đất nước, trong muôn vàn khó khăn, Đảng đã lãnh đạo nhân dân vừa khôi phục kinh tế, vừa tiến hành hai cuộc chiến đấu chống xâm lược ở hai đầu biên giới, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn

lãnh thổ quốc gia.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước vừa đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất, vừa tìm tòi, tháo gỡ khó khăn, khắc phục trì trệ, khủng hoảng kinh tế-xã hội, từng bước hoạch định đường lối đổi mới.

Năm 1986, Đảng đề ra đường lối đổi mới, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Từ đó, đất nước không những vượt qua khủng hoảng kinh tế, mà còn trở thành nước đang phát triển, đang đẩy mạnh CNH-HĐH và hội nhập quốc tế. Sức mạnh đất nước không ngừng được tăng cường toàn diện, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế và khu vực ngày một nâng cao.

"Đến nay, Việt Nam đã trở thành một quốc gia có quy mô dân số gần 100 triệu người với mức thu nhập bình quân 2.800 USD/người, đã tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế, trở thành một thành viên tích cực, có trách nhiệm trong các hoạt động của cộng đồng quốc tế. Với những thành tựu to lớn đã đạt được, chúng ta có cơ sở để khẳng định rằng, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay."

CHƯƠNG II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

1. Đảng lãnh đạo đất nước đẩy mạng CNH HĐH hội nhập quốc tế và khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Sau hơn 25 năm đổi mới, sự nghiệp CNH-HĐH ở nước ta đã bước và giai đoạn phát triển mới - đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức. Đây là sự tiếp nối đường lối và chiến lược CNH, HĐH đã được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, năm 1991 của Đảng.

Đảng ta luôn tìm tòi, thử nghiệm, áp dụng những mô hình, chiến lược công nghiệp hóa phù hợp với thực tiễn đất nước. Hội nghị đại biểu toàn quốc

giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng đã đưa ra quan điểm về CNH-HĐH. Đó là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế, xã hội từ sử dụng lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, tạo ra năng suất lao động xã hội cao. Hội nghị nhấn mạnh quan điểm coi khoa học - công nghệ là nền tảng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chỉ rõ việc cần thực hiện đồng thời hai quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa: "Công nghiệp hóa phải đi đôi với hiện đại hóa, hình thành những mũi nhọn phát triển kinh tế theo trình độ tiên tiến của khoa học - công nghệ thế giới".

Nhờ thực hiện nhất quán đường lối đổi mới, đẩy mạnh CNH-HĐH trong những năm qua, đất nước ta đã đạt được thành tựu to lớn: Đạt ngưỡng thu nhập trung bình năm 2008; nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao: giai đoạn 2011-2015 đạt 5,9%, giai đoạn 2016-2019 đạt 6,8%; quy mô nền kinh tế tăng 2,4 lần từ 116 tỷ USD năm 2010 lên 271,2 tỷ USD năm 2020. GDP bình quân đầu người tăng từ 1331 USD năm 2010 lên 2779 USD năm 2020. Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao tăng từ 19% năm 2010 lên 50% năm 2020. Khoa học - công nghệ từng bước khẳng định vai trò động lực trong phát triển kinh tế-xã hội. Tiềm lực khoa học - công nghệ của đất nước được tăng cường. Hiệu quả hoạt động khoa học-công nghệ được nâng lên, tạo chuyển biến tích cực cho hoạt động đổi mới và khởi nghiệp sáng tạo. Trình độ khoa học-công nghệ sản xuất được nâng cao, tham gia hiệu quả hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

2. Trách nhiệm của sinh viên để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng

Lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc ta luôn luôn phải đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Mỗi tấc đất giành lại được đều phải đánh đổi bằng xương máu, mồ hôi và nước mắt của các thế hệ đi trước. Ôn lại chặng đường 77 năm lịch sử vẻ vang của Đảng ta và của cách mạng nước ta, chúng ta có

quyền tự hào về những thắng lợi vĩ đại mà dân tộc ta đã giành được trong sự nghiệp độc lập dân tộc, kháng chiến cứu nước cũng như trong xây dựng hòa bình. Chúng ta có quyền tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh luôn giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, trung thành với giai cấp và dân tộc, vững vàng trước mọi thách thức, sáng suốt trong vai trò lãnh đạo.

Nhìn nhận vấn đề hiện nay:

Quá trình hội nhập quốc tế đã có những tác động nhất định, làm thay đổi phương thức tư duy, lối sống của sinh viên theo hướng hiện đại và tích cực, chủ động hơn. Sinh viên nước ta biết thêm nhiều hơn về phong tục, tập quán, văn hóa và con người của các quốc gia trên thế giới. Mở rộng hợp tác và giao lưu quốc tế tạo điều kiện cho tuổi trẻ tiếp cận nhiều và nhanh hơn kinh nghiệm, tri thức quốc tế, tinh hoa văn hoá nhân loại.

Tuy nhên bên cạnh đó, cũng có những hạn chế cần, như: một bộ phận sinh viên xa rời truyền thống, lịch sử, văn hóa của dân tộc. Không ít người có thái độ ứng xử, biểu hiện tình cảm thái quá trong các hoạt động giải trí, văn hóa, nghệ thuật. Hơn thế, chúng ta thấy một hiện tượng đáng báo động của giới trẻ nói chung và sinh viên nói riêng trong việc hội nhập, tiếp thu văn hóa thế giới, du nhập những hoạt động văn hóa tiêu cực, không phù hợp thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

Đặc biệt yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp CNH-HĐH hội nhập quốc tế là những thách thức đối với những thanh niên có trình độ học vấn thấp, không có chuyên môn, nghề nghiệp và thiếu năng lực sáng tạo. Tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội tác động mạnh mẽ vào giới trẻ, là những thách thức lớn đến giá trị đạo đức và lối sống của thanh niên nước ta.

Trách nhiệm của sinh viên

Trước những thách thức và khó khăn mà đất nước đang phải đối mặt, sinh viên phải tự đặt ra cho bản thân mình câu hỏi: Là những trí thức tương lai của đất nước, mình đã, đang và sẽ làm gì để góp phần đưa đất nước phát triển, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc?

Học tập không ngừng để đáp ứng với sự phát triển: mỗi sinh viên phải tự mình phấn đấu, rèn luyện, tự trau dồi cho bản thân những kỹ năng cần thiết, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nỗ lực rèn luyện, học tập toàn diện: Văn hoá, chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học... Tích cực nghiên cứu khoa học, tuyên truyền ứng dụng khoa học kỹ thuật, hăng hái tham gia các hoạt động sáng tạo vì lợi ích chung của cộng đồng và vì chính sự phát triển của cá nhân.

Tích cực tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc. Các đối tượng thanh niên tự nguyện, tự giác tham gia vào các Hội của thanh niên, phần đấu trở thành Đoàn viên, đảng viên của Tích cực xây dựng Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đảng và hội viên của các tổ chức quần chúng nhân dân.

Tích cực tham gia xây dựng môi trường xã hội lành mạnh và môi trường sinh thái trong lành, sạch đẹp. Tích cực tham gia phòng chống ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu.

Xung kích bảo vệ Tổ quốc, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Hăng hái tham gia các hoạt động xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gương mẫu thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, thường xuyên học tập nâng cao nhận thức về tình hình, nhiệm vụ mới, ý thức cách mạng. Tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ gìn an toàn giao thông, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Chủ động tham gia vào quá trình hội nhập quốc tế: tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu, tham gia vào công tác ngoại giao nhân dân để nâng tầm ảnh hưởng của Việt Nam trên trường quốc tế, chủ động và tham gia có hiệu

quả vào giải quyết các vấn đề toàn cầu như: giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu, hạn chế sự bùng nổ dân số, phòng ngừa và đẩy lùi các dịch bệnh hiểm nghèo...

PHẦN KẾT LUẬN

Sự lựa chọn đúng đắn con đường cách mạng Việt Nam hơn 80 năm qua gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Từ một người yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga, Người đã sớm nhận ra rằng, "Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin. Đó chính là chủ nghĩa Mác - Lênin, một học thuyết cách mạng và khoa học nhất về con đường giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Trải qua thực tiễn cuộc sống, hoạt động cách mạng phong phú và tiếp thu chân lý khoa học, Người đã đi đến kết luận chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu được nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên trái đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hoà bình, hạnh phúc.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn bám sát thực tiễn cách mạng, phân tích sâu sắc thời cuộc, nắm vững mâu thuẫn cơ bản, thấy rõ mâu thuẫn chủ yếu trong mỗi thời kỳ, xác định đúng đắn những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng. Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng ta đã xác định rõ mối quan hệ khăng khít giữa các nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam độc lập dân tộc, dân chủ gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ khi có Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã trải qua những chặng đường đấu tranh oanh liệt và thắng lợi vẻ vang, từng bước mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Vận mệnh của Đảng gắn liền với vận mệnh của giai cấp công

nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và quần chúng nhân dân là nguồn gốc sức mạnh và thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong quá trình nghiên cứu, với sự hiểu biết còn hạn chế của bản thân không thể tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong được sự góp ý của thầy cô để bài luận được hoàn chỉnh hơn ạ.

Em xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Tài liệu học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Học viên Ngân Hàng
- 2. Tạp chí cộng sản

https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/823807/thuc-day-phat-trien-khoa-hoc---cong-nghe-va-doi-moi-sang-tao-trong-qua-trinh-day-manh-cong-nghiep-hoa%2C-hien-dai-hoa-dat-nuoc---diem-nhan-quan-trong-trong%C2%A0nghi-quyet-dai-hoi-xiii-cua-dang.aspx

- 3. Trang thông tin điện tử
- https://noichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/202001/vai-tro-lanh-dao-cua-dang-la-nhan-to-quyet-dinh-moi-thang-loi-trong-tien-trinh-cach-mang-viet-nam-307494/
- 4. Báo tiếng nói trẻ

http://www.tiengnoitre.org/2013/03/vai-tro-cua-thanh-nien-trong-thoi-ky-ay.html